

Số: 01/2024/QĐST- DS

Sầm Sơn, ngày 04 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27/12/2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2023/TLST- DS ngày 14/12/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P (O);

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch HĐQT;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Minh Đ - Giám đốc TTBL Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trung C - Cán bộ ngân hàng.

Địa chỉ: Lô 01-02 đường P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tài N - sinh năm 1985 và bà Trần Thị H - sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lường Ngọc N1 – sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị T – sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 09/5/2022, ông Nguyễn Tài N và bà Trần Thị H đã ký kết với Ngân

hàng TCMP P (O) Hợp đồng tín dụng số: 226A/2022/HĐTD – CN với số tiền vay là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng); mục đích vay là để bổ sung vốn lưu động kinh doanh hải sản khô; thời hạn vay là 24 tháng. Ngày 09/5/2022, ông Nguyễn Tài N và bà Trần Thị H đã ký kết với Ngân hàng TCMP P (O) Hợp đồng tín dụng số: 226B/2022/HĐTD–CN với số tiền vay là 1.240.000.000đ (Một tỷ hai trăm bốn mươi triệu đồng); mục đích vay là vay tiêu dùng; thời hạn vay là 120 tháng.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ các HĐ tín dụng trên, ông N, bà H đã thế chấp tài sản là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận số CQ 252771 do UBND thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 24/5/2019 có địa chỉ tại Khu phố Trung Chính, phường Quảng Cư, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, đứng tên ông Lường Ngọc N1 (ngày 25/4/2022 đã đăng ký biến động sang tên cho ông Nguyễn Tài N và vợ là bà Trần Thị H);

Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất tạm tính đến ngày 27/12/2023 ông Nguyễn Tài N bà Trần Thị H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 1.869.285.906 đồng (Một tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm tám mươi lăm nghìn, chín trăm linh sáu đồng) (Trong đó nợ gốc: 1.636.666.543 đồng, nợ lãi : 232.619.363 đồng) Chi tiết cụ thể:

- Dư nợ của hợp đồng tín dụng số 226A/2022/HĐTD-CN ngày 09/05/2022 tổng nợ : 589.998.462 đồng (Năm trăm tám mươi chín triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó nợ gốc : 500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 13.411.946 đồng, nợ lãi quá hạn 76.586.516 đồng.

- Dư nợ của hợp đồng tín dụng số 226B/2022/HĐTD-CN ngày 09/05/2022 tổng nợ: 1.279.287.444 đồng (Một tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng). Trong đó: nợ gốc: 1.136.666.543 đồng, nợ lãi trong hạn: 129.491.869 đồng; nợ lãi quá hạn : 13.129.032 đồng.

Các bên thống nhất phương thức trả nợ: Ông Nguyễn Tài N bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo các kỳ cụ thể như sau:

- Kỳ 1, ngày 15/01/2024 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền nợ gốc.
- Kỳ 2, ngày 15/02/2024 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền nợ gốc.
- Kỳ 3, ngày 15/03/2024 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền nợ gốc.
- Kỳ 4, ngày 15/04/2024 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền nợ gốc.
- Kỳ 5, ngày 15/05/2024 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Kỳ 6, ngày 15/06/2024 ông Nguyễn Tài N bà Trần Thị H phải tất toán toàn bộ số tiền nợ còn lại (bao gồm nợ gốc, nợ lãi còn lãi và nợ lãi phát sinh từ ngày 28/12/2023 cho đến khi tất toán khoản nợ theo mức lãi suất đã ký kết trong các hợp đồng tín dụng nêu trên) cho Ngân hàng.

Tất cả các đương sự thống nhất trường hợp ông Nguyễn Tài N, bà Trần Thị H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 226/2022/BĐ-CN ngày 09/05/2022.

Về án phí: Ông Nguyễn Tài N, bà Trần Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 34.039.000 đồng (Ba mươi tư triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP P (O) được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 33.200.000 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004712 ngày 12/12/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát NDTP Sầm Sơn;
- THA Dân sự thành phố Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng